TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2023/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2023/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Tr 3, xã L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị Thư D, sinh năm 1991

HKTT: Thôn Tr 3, xã L, huyện L, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu Ph, Thị trấn L, huyện L, Thanh Hoá.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị Thư D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị Thư D.

- *Về con chung*: Công nhận anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị Thư D có 02 con chung là Nguyễn Như Qu, sinh ngày 23/10/2018 và Nguyễn Lê Thanh T, sinh ngày 23/10/2020.

Công nhận sự thoả thuận của anh D chị D: Giao cả hai cháu Nguyễn Như Qu và Nguyễn Lê Thanh T cho chị Lê Thị Thư D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng anh D không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị D.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ/cháu, hai cháu là 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 9/2023 cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động. t.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh Nguyễn Văn D và chị Lê Thị Thư D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0005314 ngày 31/7/2023. Anh D đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thu hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa